TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP ÔTÔ - VINACOMIN

Số: 1360/CV-VMIC-TC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Các cổ đông Công ty.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN

- Mã chứng khoán: **VMA**
- Địa chỉ: Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại liên hệ: 02033.865.286
- Fax: 02033.862.398

- Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, gồm:

- Thời gian thực hiện: **09h00 ngày 19 tháng 4 năm 2024**
- Tỷ lệ phân quyền: 1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết.
- Địa điểm tổ chức: Hội trường, Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin

(Số 370, đường Trần Quốc Tảng, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh)

***Nội dung: Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.**

- Toàn văn tài liệu phục vụ cho công tác tổ chức và biểu quyết tại Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: **http://vmicauto.vn, mục quan hệ cổ đông – tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.**

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- UBCKNN, Sở GDCK HN (B/cáo);
- Ủy viên HĐQT, BKS;
- Công bố Website Công ty;
- Lưu VT, TK HĐQT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700353722-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ VINACOMIN
TP. CẨM PHẢ - T. QUẢNG NINH

Bùi Văn Tuấn

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN
Ký ngày: 19/4/2024 15:53:27

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP ÔTÔ - VINACOMIN

Số: **07/2024**/ BB-ĐHCĐ-VMIC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Quảng Ninh, ngày **19** tháng **4** năm **2024***

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP ÔTÔ - VINACOMIN

Công ty Cổ phần Công nghiệp ôtô - Vinacomin: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty số: 5700353722 cấp ngày 03 tháng 11 năm 2022 Nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh; Công ty có trụ sở chính tại: Số 370, Đường Trần Quốc Tảng, Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm phả, Tỉnh Quảng Ninh.

Vào hồi **09^{h}00'** ngày **19/4/2024** tại Văn phòng trụ sở chính, Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm **2024**, tham dự Đại hội gồm có:

1. Ông **BÙI VĂN TUẤN** - Ban quản lý Vốn - Tập đoàn TKV, Người đại diện phần vốn TKV tại VMIC; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty,

2. Ông Nguyễn Văn Yên - TV.HĐQT - Giám đốc Công ty.

3. Các thành viên trong Hội đồng quản trị công ty.

4. Các thành viên trong ban kiểm soát.

- Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Trưởng ban kiểm soát công ty
- Ông Hồ Anh Tuấn – Thành viên Ban kiểm soát công ty
- Ông Hà Minh Thanh – Thành viên Ban kiểm soát công ty.

5. Đại diện cổ đông lớn chiến lược Công ty cổ phần Công ty Ngoại thương Kamaz:

- Ông TSYGANOV VASILY VITALIEVICH – Lãnh đạo Công ty cổ phần Công ty Ngoại thương Kamaz (*Theo thư xác nhận ngày 05/4/2024 của* Công ty cổ phần "Công ty ngoại thương Kamaz" *)*.

- Ông Zakharicov Andrey Alexandrovitch vich - Ủy viên HĐQT Công ty, Đại diện Công ty cổ phần Công ty Ngoại thương Kamaz.

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Ủy viên HĐQT Công ty, Giám đốc văn phòng Đại diện Công ty Ngoại thương Kamaz tại Hà Nội;

6. Đại diện cổ đông lớn Công ty cổ phần thương mại quốc tế Tân đại tây dương:

- Ông Trần Văn Trung – Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thương mại quốc tế Tân đại tây dương *(Theo ủy quyền ngày Giám đốc Công ty CP Thương mại Quốc Tế Tân đại Tây dương ngày 17/4/2024 do Ông Nguyễn Bảo Thi - Giám đốc công ty ủy quyền)*

- Ông Nguyễn Quang Anh – Ủy viên HĐQT Công ty.

7. Các vị cổ đông của công ty, tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội theo danh sách niêm yết tại đại hội là: **19** người, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho **2.579.199** cổ phần, tương ứng **95,5 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Tổng số cổ đông đến tham dự đại hội đồng cổ đông là: **19** người, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho **2.579.199** cổ phần, tương ứng **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này)

Đại hội do Ông **BÙI VĂN TUẤN** - Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ toạ, được sự nhất trí của đại hội đã cử Ông Lê Văn Thắng, thư ký HĐQT công ty làm thư ký đại hội và cử các ông bà sau vào ban kiểm phiếu thực hiện việc thu, đếm các thẻ biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội và các công việc liên quan khác gồm có các ông, bà:

1. Ông Nguyễn Duy Tùng CB. Phòng CĐ-AT - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Huệ CB Phòng KT-TC - Ủy viên
3. Bà Nguyễn Mai Hương CB Phòng TC-HC - Ủy viên

Đại hội biểu quyết thông qua thư ký và ban kiểm phiếu đại hội với kết quả như sau:

- Tỷ lệ đồng ý **2.579.199** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0** % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0** % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

ĐẠI HỘI ĐƯỢC TIẾN HÀNH THEO TRÌNH TỰ SAU ĐÂY:

I. Về công tác tổ chức:

1. Đại hội đã nghe: Ông **Hà Minh Thanh** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và công bố: **19** vị cổ đông có mặt, đều đủ tư cách tham dự đại hội. Những cổ đông có mặt đại diện cho đại diện cho: **2.579.199** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Công nghiệp Ôtô - Vinacomin thì Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ôtô - Vinacomin năm 2024, đã hội đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định

2. Ông Hà Minh Thanh – Thay mặt ban tổ chức đại hội Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và Chương trình Đại hội, và Quy chế làm việc của đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Công nghiệp Ôtô – Vinacomin.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua: Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tỷ lệ đồng ý **2.579.199** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

II. Đại hội đã nghe các báo cáo về các nội dung sau:

1. Ông Nguyễn Văn Yên thay mặt ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với chỉ tiêu chủ yếu:

(Báo cáo số: 1173/BC-VMIC-KH-VT ngày 05/4/2024)

1.1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH (Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2023)	Thực hiện năm 2023	So sánh %
A	B	C	1	2	3 =2/1
I	**Tổng doanh thu**	**Tr.đồng**	**320.000**	**340.047**	106,3
1	*Doanh thu cơ khí*	Tr.đồng	*319.000*	*339.620*	*106,5*
2	*Doanh thu khác*	Tr.đồng	*1.000*	*427*	*42,7*
II	**Lợi nhuận**		6.000	6.001	100
III	**Cổ tức**	%	10	10	100
VI	**Lao động và tiền lương**				
1	Lao động định mức	Người	353	333	94
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	47.356	49.528	104,59
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	11.179	12.394	111
4	Đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện	Tr.đ	11,624	3,995	34,37

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024 *(TB số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023)*	Ghi chú
1	2	3	4	7
I	**Doanh thu**	**Tr.đ**	**281.000**	
1	Doanh thu sản xuất cơ khí	Tr.đ	280.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đ	1.000	
II	**Lao động và tiền lương**			
	- Lao động bình quân	Người	340	
	- Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/th	11.647	
III	**Lợi nhuận**	Tr.đ	5.300	
IV	Cổ tức	%	≥8	

2. Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2023

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh – Phụ trách phòng KTTC công ty báo cáo phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2023 *(Báo cáo số: 1174 /BC- KTTC ngày 06/4/2024)*

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2023
			SỐ TIỀN
1	**Tổng lợi nhuận**	**đồng**	**6.000.902.886**
2	**Chi phí cộng vào tính thuế TNDN**	**đồng**	**295.408.629**
3	**Lợi nhuận chịu thuế TNDN**	**đồng**	**6.296.311.515**

4	**Thuế thu nhập DN phải nộp** (4 = 4.1)	**đồng**	**1.259.262.303**
4.1	*Thuế thu nhập DN (4.1 =3 x 20%)*	*đồng*	*1.259.262.303*
5	**Lợi nhuận sau thuế** (5 = 1 - 4)	**đồng**	**4.741.640.583**
6	**Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ, trả cổ tức**	**đồng**	**4.741.640.583**
7.1	Trả cổ tức (2.700.000 CP x 10.000 x 10%)	*đồng*	2.700.000.000
	- Chi trả cổ tức cho TKV	đồng	972.227.000
	- Chi trả cổ tức cho Kamaz	đồng	1.016.300.000
	- Chi trả cổ tức - Cty TNHH TMQT Tân Đại Tây Dương	đồng	390.434.000
	- Chi trả các cổ đông tự do	*đồng*	321.039.000
7.2	Trích lập các quỹ (7.2 = 7 - 7.1)		2.041.640.583
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương)	đồng	195.775.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.845.865.583
	Trong đó:		
	Quỹ phúc lợi	*đồng*	*922.932.792*
	Quỹ khen thưởng	*đồng*	*922.932.791*

3. Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh – Phụ trách Phòng KTTC công ty trình bày tóm tắt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

(Báo cáo số: 1204/TTr-HĐQT-KT-TC ngày 09/4/2024)

Tổng tài sản: **204.529.745.516 đồng**

- Tài sản ngắn hạn: 158.850.042.039 đồng
- Tài sản dài hạn: 45.679.703.477 đồng

Tổng nguồn vốn: **204.529.745.516 đồng**

- Nợ phải trả: 155.907.665.956 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 48.622.079.560 đồng

Tổng Doanh thu **339.624.214.788** đồng

Trong đó: Doanh thu bán hàng: 339.624.214.788 đồng; Doanh thu tài chính: 5.337.730 đồng; Thu nhập khác: 417.668.651 đồng)

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 6.000.902.886 đồng

Tổng lợi nhuận sau thuế 4.741.640.583 đồng

4. Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2023, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2024

(Báo cáo số: 1230/BC-HĐQT-TC ngày 10/4/2024)

Ông Hà Minh Thanh – UV.BKS, Trưởng phòng KH-VT công ty báo cáo mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2023, Dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công nghiệp ôtô - Vinacomin ngày 28/4/2023, Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2023 như sau:

4.1. Chi trả tiền lương người quản lý, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công nghiệp ôtô - Vinacomin ngày 28/4/2023; Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ủy viên HĐQT chuyên trách; BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2023 như sau:

a. Chi trả tiền thù lao thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Ghi Chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	46.260.000	Đ/c Phạm Xuân Phi (06 tháng), Đ/c Bùi Văn Tuấn (03 tháng)
2	UV Hội đồng quản trị	4	201.480.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	27.480.000	
4	UV Ban kiểm soát	2	105.120.000	
5	Thư ký công ty	1	52.560.000	
	Cộng		**432.900.000**	

b. Chi trả tiền lương người quản lý, trưởng ban kiểm soát năm 2023:

- Căn cứ quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, ban hành mức lương đối cán bộ quản lý và CBCNV; Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty và quyết toán phí với Tập đoàn TKV, tiền lương năm 2023 của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và HĐQT ban kiểm soát Công ty:

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền lương (đồng/năm)	Ghi chú
1	Ủy viên HĐQT chuyên trách	1	82.125.000	Đ/c Nguyễn Quang Anh (2,5 tháng)
2	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	137.400.000	Đ/c Bùi Thị Lan (4 tháng)
3	Giám đốc	1	444.600.000	
4	Phó Giám đốc	2	542.025.000	
5	Kế toán trưởng	1	360.000.000	
	Cộng		**1.566.150.000**	

Ngoài mức thù lao và tiền lương nhu trên. Người quản lý công ty hưởng quỹ tiền thưởng trích từ lợi nhuận.

4.2. Đề xuất mức chi trả thù lao năm 2024

Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2024 như sau:

Mức thù lao:

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Uỷ viên HĐQT (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	21.900.000	Tiền lương: 21.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực)
3	Uỷ viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
4	Trưởng ban kiểm soát	22.900.000	22.900.000 x 20% = 4.580.000 đ/tháng
5	Uỷ viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
6	Thư ký công ty	21.900.000	21.900.0 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

a, Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (Tháng)	Số tháng	Tiền thù lao (đ/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.140.000	12	61.680.000	
2	UV HĐQT	3	4.380.000	12	157.680.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	4.580.000	12	54.960.000	
3	UV BKS	2	4.380.000	12	105.120.000	
4	Thư ký công ty	1	4.380.000	12	52.560.000	
	Cộng				**432.000.000**	

b, Dự kiến mức lương người quản lý (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng) và Ủy viên HĐQT chuyên trách Công ty năm 2024:

TT	**Chức danh**	**SL** (người)	**Lương cơ bản** (Theo quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019)	**TL KH 1 Tháng năm 2023** (Theo thông báo số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023)	**Quỹ lương KH năm 2024** (1.000đ)
1	Giám đốc	1	24.700.000	37.050.000	444.600.000
2	Ủy viên HĐQT chuyên trách	1	21.900.000	32.850.000	394.200.000
3	Phó Giám đốc	2	21.900.000	32.850.000	788.400.000
4	Kế toán trưởng	1	20.000.000	30.000.000	360.000.000
	Cộng	**5**	**88.500.000**	**132.750.000**	**1.987.200.000**

Mức tiền lương của người quản lý và trưởng ban kiểm soát theo Thông báo số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn TKV về thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin. Tiền lương năm 2024 Người quản lý và trưởng ban kiểm soát tăng, giảm phụ thuộc kết quả SXKD thực hiện Công ty năm 2024 (Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016).

Trường hợp thành viên HĐQT; Ban kiểm soát thay đổi: Thanh toán lương hoặc phụ cấp thực hiện theo Quy định của Pháp luật, TKV và Công ty.

Tổng thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký kế hoạch (dự kiến) là: 432.000.000 đồng/năm

Tổng tiền lương người viên chức quản lý (dự kiến): 1.987.200.000 đồng/ năm

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của viên chức quản lý, Ủy viên HĐQT chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2024. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

5. Ông Nguyễn Văn Yên, trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

(Báo cáo số: 800/BC-VMIC-HĐQT ngày 12/3/2024)

Trong báo cáo đã nêu rõ:

Năm 2023 Hội đồng quản trị đã tổ chức 01 lần Đại hội đồng cổ đông thường niên; 01 Đại hội đồng cổ đông bất thường. Tổ chức 20 lần họp toàn thể, ban hành 20 nghị quyết, quyết định về tổ chức quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất. Bám sát các chủ trương kế hoạch, các giải pháp chỉ đạo của Tập đoàn cũng như thực tế sản xuất của Công ty để kịp thời chỉ đạo bộ máy điều hành khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất. Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị Doanh nghiệp. Bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc, bổ nhiệm mới 01 Phó Giám đốc, kiện toàn nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. Qua đó, các mặt hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh, thực hiện chủ chương chính sách của Đảng, Nhà nước, bảo vệ môi trường… của Công ty đạt kết quả tốt.

Tôn trọng quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Tiếp thu, xem xét giải quyết các kiến nghị của Ban kiểm soát để khắc phục, hoàn thiện các mặt quản lý.

HĐQT và ban Giám đốc điều hành thường xuyên có sự phối hợp công tác, trao đổi ý kiến để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ, trong chấp hành luật pháp và trong các mặt công tác khác có liên quan của Công ty. Định kỳ sơ kết sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, năm; kiểm điểm các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ ra những tồn tại hạn chế và các biện pháp chỉ đạo trọng tâm trong thời gian tới.

Trong năm Công ty gặp một số khó khăn như: Giá vật tư đầu vào tăng cao làm tăng chi phí sản xuất. Tuy nhiên, ngay từ đầu năm tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã có các giải pháp đồng bộ, linh hoạt và quyết liệt. Chủ động quan hệ tìm kiếm thêm việc làm để tăng doanh thu. Tăng cường các biện pháp quản trị chi phí; quản trị tốt nội bộ, chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Tập đoàn. Do vậy, năm 2023 Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch PHKD với Tập đoàn, đảm bảo lợi nhuận, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động, với kết quả cụ thể như sau:

- Về doanh thu năm 2023 đạt 340,047/ 320,0 tỷ đồng (Bằng 106,25% Kế hoạch 2023).

- Về lao động là 340 người/ 353 người Kế hoạch 2023 (Bằng 96,3% KH năm 2023).

- Về tiền lương bình quân đạt 12,394/ 11,179 triệu/ người/ tháng, bằng 111% so với Kế hoạch.

- Về lợi nhuận đạt 6,0 tỷ/ 6,0 tỷ (Bằng 100% Kế hoạch 2023).

- Cổ tức đạt 10%/10% (bằng 100% so với Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2023).

- Nộp Ngân sách Nhà nước: Đầy đủ, theo quy định.

*** Đánh giá chung:** Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo bộ máy điều hành quản lý công ty chặt chẽ, minh bạch, đúng pháp luật, tuân thủ các quy định pháp luật, của TKV và của Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT. Chú trọng công tác khoán quản trị chi phí, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã phát huy trình độ, khả năng bản thân để thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, trung thành với lợi ích của Công ty và của chủ sở hữu.

Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Theo Thông báo các chỉ tiêu kế hoạch PHKD năm 2024 số 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023 của TKV. Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024 *(TB số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023)*	Ghi chú
1	2	3	4	7
I	**Doanh thu**	**Tr.đ**	**281.000**	
1	Doanh thu sản xuất cơ khí	Tr.đ	280.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đ	1.000	
II	**Lao động và tiền lương**			
	- Lao động bình quân	Người	340	
	- Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/th	11.647	
III	**Lợi nhuận**	Tr.đ	5.300	
IV	Cổ tức	%	≥ 8	

***Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:** *(1)*Căn cứ các thay đổi các văn bản mới của Nhà nước, Bộ ban ngành, các Bộ Luật, Tập đoàn TKV: Tiếp tục rà soát và sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý theo đúng quy định của pháp luật, hoàn thiên các cơ chế quản lý, phân cấp phân quyền cụ thể để bảo đảm sự quản trị của Hội đồng quản trị và điều hành của Giám đốc theo những thông lệ tốt nhất, tạo cơ sở động lực phát huy tính tự chủ tự chịu trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân trong toàn công ty thức đẩy sản xuất. *(2)*Rà soát, thường xuyên điều chỉnh sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty trong từng thời kỳ, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ năng động có trình độ đáp ứng được quá trình phát triển lâu dài của Công ty. *(3)*Công tác đầu tư, ứng dụng KHCN, đổi mới trang thiết bị thay thế các thiết bị cũ hỏng, thiếu chính xác, ứng dụng TĐH, THH vào sản xuất, thực hiện các ứng dụng chuyển đổi số. *(4)*Công tác kỹ thuật: ứng dụng các phần mềm kỹ thuật chuyên dùng về thiết kế, các thiết bị, dụng cụ kiểm tra; tuyển dụng, bổ sung lao động có trình độ tay nghề, xây dựng cơ chế; hợp tác các Trường Đại học, các viện nghiên cứu, các trung tâm sản xuất ... trong công tác kỹ thuật. *(5)*Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất: Chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch, hàng quý tổ chức đánh giá kiểm tra tình hình thực hiện kế

hoạch trên toàn bộ các khâu sản xuất đặc biệt là khâu tiêu thụ sản phẩm, quản lý vật tư, quản trị chi phí; Tăng cường công tác quản trị chi phí bằng việc rà soát lại định mức kinh tế kỹ thuật, quản trị chi phí các khâu sản xuất, ứng dụng TĐH giảm sức người, tạo động lực thúc đẩy tăng hiệu quả lao động của người lao động; Kiểm soát chặt chẽ các nguồn vốn để sử dụng có hiệu quả, nghiên cứu các danh mục đầu tư để có kế hoạch đầu tư hiệu quả; Quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đạt hiệu quả. *(6)*Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều hành, Ban Kiểm soát trong quản trị Công ty, với các tổ chức chính trị xã hội trong công ty để phát huy sức mạnh tổng hợp trong quá trình kinh doanh vì mục tiêu phát triển công ty, chăm lo tốt đời sống cho người lao động xây dựng công ty ngày càng phát triển.

6. Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Trưởng ban Kiểm soát công ty, trình bày:

a/ Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 do Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện; Báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc, cán bộ quản lý với những nhận xét đánh giá sau:

b/ Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2023 (Báo cáo số: 1131/BKS-VMIC ngày 06/4/2024)

- Ban kiểm soát xác nhận số liệu báo cáo tài chính năm 2023 sau kiểm toán. Nhất trí với các số liệu của ông Giám đốc và bà Kế toán trưởng Công ty đã trình bày trong đại hội;

- Trong năm 2023 trong quá trình hoạt động SXKD. Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã hoạt động thực hiện theo chức trách nhiệm vụ triển khai, chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Doanh thu tăng 106,3 % so kế hoạch tại Nghị nguyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2023;

- Các mặt quản lý công ty phát triển, minh bạch, đúng theo pháp luật và điều lệ công ty;

- Các quyết định, nghị quyết của HĐQT, Giám đốc được ban hành đúng, đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo điều lệ công ty. Công tác an ninh trật tự đảm bảo, đời sống người lao động được ổn định, là động lực để công ty bước vào thực hiện kế hoạch 2023;

- Trong hoạt động ban kiểm soát năm 2023 Ban kiểm soát họp 08 phiên, các thành viên ban kiểm soát dự họp đủ 100%, ban kiểm soát thường xuyên giám sát HĐQT về triển khai các nghị quyết, việc thực hiện các quy chế, quy định công ty;

- Hoạt động chỉ đạo điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, cấp trên; Định kỳ thẩm định báo cáo tài chính quý và năm 2023.

*** Một số kiến nghị:**

- Công ty tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tăng hiệu quả SXKD.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để nhận diện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời rủi ro, đảm bảo hoạt động kiểm soát rủi ro được thực hiện tốt.

- Công ty tiếp tục nghiên cứu đầu tư thiết bị công nghệ phù hợp, tiên tiến để tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín và thương hiệu VMIC.

KẾT LUẬN: Qua việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát công ty trong việc kiểm tra giám sát: HĐQT, Giám đốc, Ban lãnh đạo Công ty và tình hình kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát kết luận: Tình hình tài chính của Công ty: An toàn và lành mạnh, bảo toàn vốn.

c/ Bà Nguyễn Thị Lan Anh, thay mặt ban kiểm soát Công ty trình đại hội biểu quyết lựa chọn danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024, gồm:

(Tờ trình số: 1180/TTr-VMIC ngày 06/4/2024)

Danh sách các công ty kiểm toán báo kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành

Địa chỉ: Số 44 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ : 147 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Ban kiểm soát đề xuất trình sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024. Đại hội cổ đông giao, ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong 03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

III. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Giám đốc trình bày:

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: Không

* Không có ý kiến gì khác

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2024

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.579.199 C**ổ phần chiếm 100 **%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2023

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quĩ năm 2023 do bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh - Phụ trách phòng KTTC trình bày ở trên với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.579.199** cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Thông qua mức phụ cấp, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát, UV.HĐQT chuyên trách) **năm 2023 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý** (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, Ủy viên Hội đồng quản trị chuyên trách) **năm 2024**

* Mức thù lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2023:

- Tổng thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký công ty và tiền lương Người quản lý; Trưởng ban kiểm soát; Ủy viên HĐQT chuyên trách: 1.999.050.000 đồng.

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký: 432.900.000 đồng

- Tiền lương Viên chức quản lý; TB kiểm soát chuyên trách: 1.566.150.000 đồng

* Dự kiến mức thù lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2024 như sau:

Mức thù lao

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Uỷ viên HĐQT (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	21.900.000	Tiền lương: 21.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực)
3	Uỷ viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
4	Trưởng ban kiểm soát	22.900.000	22.900.000 x 20% = 4.580.000 đ/tháng
5	Uỷ viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
6	Thư ký công ty	21.900.000	21.901.0 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

a, Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (Tháng)	Số tháng	Tiền thù lao (đ/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.140.000	12	61.680.000	

2	UV HĐQT	3	4.380.000	12	157.680.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	4.580.000	12	54.960.000	
3	UV BKS	2	4.380.000	12	105.120.000	
4	Thư ký công ty	1	4.380.000	12	52.560.000	
	Cộng				**432.000.000**	

b, Dự kiến mức lương người quản lý (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng) và Ủy viên HĐQT chuyên trách Công ty năm 2024:

TT	Chức danh	SL (người)	Lương cơ bản (Theo quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019)	TL KH 1 Tháng năm 2023 (Theo thông báo số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023)	Quỹ lương KH năm 2024 (1.000đ)
1	Giám đốc	1	24.700.000	37.050.000	444.600.000
2	Ủy viên HĐQT chuyên trách	1	21.900.000	32.850.000	394.200.000
3	Phó Giám đốc	2	21.900.000	32.850.000	788.400.000
4	Kế toán trưởng	1	20.000.000	30.000.000	360.000.000
	Cộng	**5**	**88.500.000**	**132.750.000**	**1.987.200.000**

Mức tiền lương của người quản lý và Ủy viên HĐQT chuyên trách theo Thông báo số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn TKV về thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin. Tiền lương năm 2024 Người quản lý và trưởng ban kiểm soát tăng, giảm phụ thuộc kết quả SXKD thực hiện Công ty năm 2024 (Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016).

Trường hợp thành viên HĐQT; Ban kiểm soát thay đổi: Thanh toán lương hoặc phụ cấp thực hiện theo Quy định của Pháp luật, TKV và Công ty.

Tổng thù lao thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký kế hoạch (dự kiến) là: 432.000.000 đồng/năm.

Tổng tiền lương người viên chức quản lý (dự kiến): 1.987.200.000 đồng/ năm

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của viên chức quản lý, Ủy viên HĐQT chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2024. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua mức phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, Ủy viên HĐQT chuyên trách); trưởng ban kiểm soát năm 2023 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng); Ủy viên HĐQT chuyên trách năm 2024

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý **2.579.199** cổ phần chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 với kết quả:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.579.199** cổ phần chiếm 100 **%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo BKS về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2023.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.579.199** cổ phần chiếm 100 **%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Thông qua lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 Công ty của ban kiểm soát do Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Trưởng ban kiểm soát trình bày:

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin, bao gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành

Địa chỉ: Số 44 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam

Địa chỉ : 147 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Ban kiểm soát đề xuất trình sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024. Đại hội cổ đông giao, ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong

03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.579.199** cổ phần chiếm 100 **%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7/ Thông qua biên bản và nghị quyết của Đại hội.

Ông Lê Văn Thắng - Thư ký đại hội đã đọc toàn văn biên bản và dự thảo Nghi quyết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông biên bản và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tỷ lệ đồng ý: **2.579.199** cổ phần chiếm 100 **%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Như vậy, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty Cổ phần Công nghiệp ôtô – Vinacomin được thông qua với: **2.579.199** cổ phần, chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Ông Bùi Văn Tuấn – Thay mặt Ban tổ chức làm thủ tục, tuyên bố bế mạc đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h 30 , cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI	**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** **CHỦ TỌA**
Lê Văn Thắng	**Bùi Văn Tuấn** **CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

Nơi nhận:
- Các cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;Ban Giám đốc;
- Công bố 24h Website công ty;
- UBCK Nhà nước; Sở GDCKHN (B/cáo);
- Tập đoàn CN Than – KS Việt Nam (B/cáo);
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHIỆP Ô TÔ -VINACOMIN
Số: **08/2024**/NQ-ĐHĐCĐ-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Quảng Ninh, ngày **19** tháng **4** năm **2024***

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/ QH14 thông qua Kỳ hợp thứ 9 ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp Ôtô - Vinacomin được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

- Căn cứ vào nội dung biên bản số: 07/2024/BB-ĐHĐCĐ-VMIC ngày **19** tháng **4** năm **2024** của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

ĐIỀU 1: Thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Công nghiệp Ôtô – Vinacomin với các chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH (Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2023)	Thực hiện năm 2023	So sánh %
A	B	C	1	2	3 =2/1
I	**Tổng doanh thu**	**Tr.đồng**	**320.000**	**340.047**	106,3
1	*Doanh thu cơ khí*	Tr.đồng	*319.000*	*339.624*	*106,5*
2	*Doanh thu khác*	Tr.đồng	*1.000*	*423*	*42,7*
II	**Lợi nhuận**		6.000	6.001	100
III	**Cổ tức**	**%**	10	10	100
VI	**Lao động và tiền lương**				
1	Lao động định mức	Người	353	333	94
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	47.356	49.528	104,59
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	11.179	12.394	111
4	Đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện (KH điều chỉnh: TB 6242/ TKV-ĐT ngày 19/12/2023)	Tr.đ	11.624	3.955	34,37

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024 *(TB số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023)*	Ghi chú
1	2	3	4	7
I	**Doanh thu**	**Tr.đ**	**281.000**	
1	Doanh thu sản xuất cơ khí	Tr.đ	280.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đ	1.000	
II	**Lao động và tiền lương**			
	- Lao động bình quân	Người	340	
	- Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/th	11.647	
III	**Lợi nhuận**	Tr.đ	5.300	
IV	Cổ tức	%	≥8	
V	**Đầu tư xây dựng cơ bản** (Thực hiện theo TB số 6381/TKV-ĐT ngày 25/12/2023)	Tỷ đồng	10.256	(Chưa kể KH dự phòng hệ thống PCCC)

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình triển khai thực hiện SXKD năm 2024, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty.

- Tỷ lệ thông qua: **2.579.199** *cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

ĐIỀU 2 . Thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2023
			SỐ TIỀN
1	**Tổng lợi nhuận**	**đồng**	**6.000.902.886**
2	**Chi phí cộng vào tính thuế TNDN**	**đồng**	**295.408.629**
3	**Lợi nhuận chịu thuế TNDN**	**đồng**	**6.296.311.515**
4	**Thuế thu nhập DN phải nộp** (4 = 4.1)	**đồng**	**1.259.262.303**
4.1	*Thuế thu nhập DN (4.1 =3 x 20%)*	*đồng*	*1.259.262.303*
5	**Lợi nhuận sau thuế** (5 = 1 - 4)	**đồng**	**4.741.640.583**
6	**Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ, trả cổ tức**	**đồng**	**4.741.640.583**
7.1	Trả cổ tức (2.700.000 CP x 10.000 x 10%)	*đồng*	2.700.000.000
	- Chi trả cổ tức cho TKV	đồng	972.227.000
	- Chi trả cổ tức cho Kamaz	đồng	1.016.300.000
	- Chi trả cổ tức - Cty TNHH TMQT Tân Đại Tây Dương	đồng	390.434.000
	- Chi trả các cổ đông tự do	*đồng*	321.039.000
7.2	Trích lập các quỹ (7.2 = 7 - 7.1)		2.041.640.583
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương)	đồng	195.775.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.845.865.583
	Trong đó:		

	Quỹ phúc lợi	*đồng*	*922.932.792*
	Quỹ khen thưởng	*đồng*	*922.932.791*

- Tỷ lệ thông qua: **2.579.199** *cổ phần, chiếm* ***100 %*** *cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

ĐIỀU 3: Thông qua mức phụ cấp, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) năm 2023 và Dự kiến mức chi trả phụ cấp thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty và lương của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát) năm 2024

a) Mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2023:

- Tổng thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký công ty và tiền lương Người quản lý; TB. Kiểm soát: 1.999.050.000 đồng.

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký: 432.900.000 đồng

- Tiền lương Viên chức quản lý; TB kiểm soát chuyên trách: 1.566.150.000 đồng.

**/Tiền thù lao thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023*

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Ghi Chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	46.260.000	Đ/c Phạm Xuân Phi (06 tháng), Đ/c Bùi Văn Tuấn (03 tháng).
2	UV Hội đồng quản trị	4	201.480.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	27.480.000	
3	UV Ban kiểm soát	2	105.120.000	
4	Thư ký công ty	1	52.560.000	
	Cộng		**432.900.000**	

**/ Chi trả tiền lương người quản lý, trưởng ban kiểm soát năm 2023:*

- Căn cứ quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, ban hành mức lương đối cán bộ quản lý và CBCNV; Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty và quyết toán phí với Tập đoàn TKV, tiền lương năm 2023 của người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và ban kiểm soát Công ty:

	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền lương (đồng/năm)	Ghi chú
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	137.400.000	
2	UV.HĐQT chuyên trách	1	82.125.000	
3	Giám đốc	1	444.600.000	
4	Phó Giám đốc	2	542.025.000	Đ/c Nhất bổ nhiệm 15/8/2023; Đ/c Hùng 12 tháng
5	Kế toán trưởng	1	360.000.000	
	Cộng		**1.566.150.000**	

b) Dự kiến mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019 mức chi trả tiền thù lao phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát công ty năm 2024 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000 đ/tháng
2	Uỷ viên HĐQT (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	21.900.000	Tiền lương: 21.900.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực)
3	Uỷ viên HĐQT	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
4	Trưởng ban kiểm soát	22.900.000	22.900.000 x 20% = 4.580.000 đ/tháng
5	Uỷ viên BKS	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng
6	Thư ký công ty	21.900.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000 đ/tháng

***/ Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024**

a, Dự kiến Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (Tháng)	Số tháng	Tiền thù lao (đ/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.140.000	12	61.680.000	
2	UV HĐQT	3	4.380.000	12	157.680.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	4.580.000	12	54.960.000	
3	UV BKS	2	4.380.000	12	105.120.000	
4	Thư ký công ty	1	4.380.000	12	52.560.000	
	Cộng				**432.000.000**	

b, Dự kiến mức lương người quản lý (Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng) và Ủy viên HĐQT chuyên trách Công ty năm 2024:

TT	**Chức danh**	**SL** (người)	**Lương cơ bản** (Theo quyết định số: 1387/ QĐ-TKV ngày 29/7/2019)	**TL KH 1 Tháng năm 2023** (Theo thông báo số: 6439/ TKV-KH ngày 26/12/2023)	**Quỹ lương KH năm 2024** (1.000đ)
1	Giám đốc	1	24.700.000	37.050.000	444.600.000
2	Ủy viên HĐQT chuyên trách	1	21.900.000	32.850.000	394.200.000
3	Phó Giám đốc	2	21.900.000	32.850.000	788.400.000
4	Kế toán trưởng	1	20.000.000	30.000.000	360.000.000
	Cộng	**5**	**88.500.000**	**132.750.000**	**1.987.200.000**

Mức tiền lương của người quản lý và trưởng ban kiểm soát theo Thông báo số: 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn TKV về thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin. Tiền lương năm 2024 Người quản lý và trưởng ban kiểm soát tăng, giảm phụ thuộc kết quả SXKD thực hiện Công ty năm 2024 (Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016). Tổng thù lao thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký kế hoạch (dự kiến) là: 432.000.000 đồng/năm; Tổng tiền lương người viên chức quản lý (dự kiến): 1.987.200.000 đồng/ năm.

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của viên chức quản lý, trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2024. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Tỷ lệ thông qua: **2.579.199** *cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

ĐIỀU 4: Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị công ty năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị Công ty năm 2023; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

- Tỷ lệ thông qua: **2.579.199** *cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.*

ĐIỀU 5: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Số liệu Báo cáo tài chính năm 2023 đã được **Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; báo cáo BKS về hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2023.**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua số liệu báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Tổng tài sản:	**204.529.745.516 đồng**
- Tài sản ngắn hạn:	158.850.042.039 đồng
- Tài sản dài hạn:	45.679.703.477 đồng
Tổng nguồn vốn:	**204.529.745.516 đồng**
- Nợ phải trả:	154.096.311.396 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	48.622.079.560 đồng
Tổng Doanh thu	**339.624.214.788** đồng

Trong đó: Doanh thu bán hàng: 339.624.214.788 đồng; Doanh thu tài chính: 5.337.730 đồng; Thu nhập khác: 417.668.651 đồng)

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.000.902.886 đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế	4.741.640.583 đồng

- Tỷ lệ thông qua: **2.579.199** *cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp..*

ĐIỀU 6: Thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 Công ty cổ phần Công nghiệp ôtô - Vinacomin, bao gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành; Địa chỉ: Số 44 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA); Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Sudico, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam; Địa chỉ: Số 147 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Ban kiểm soát đề xuất trình sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua danh sách tổ chức/ công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024. Đại hội cổ đông giao, ủy quyền HĐQT Công ty lựa chọn 01 Công ty kiểm toán (trong 03 công ty trên) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

- Tỷ lệ thông qua: **2.579.199** *cổ phần, chiếm 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp..*

ĐIỀU 7: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp ôtô – Vinacomin năm 2024 đã được tiến hành công khai, minh bạch và hợp pháp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật tại Công ty cổ phần Công nghiệp Ôtô -Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã Quyết nghị thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích Doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:
- UBCKNN, Sở GDCKHN (B/c);
- Trung tâm LKCKVN (B/c);
- Tập đoàn TKV (B/c);
- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban GĐ, KTT;
- Ủy ban quản lý Vốn Nhà nước. TKV
- Đăng Website Cty, Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N:5700353722-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ VINACOMIN
TP.CẨM PHẢ - T.QUẢNG NINH

Bùi Văn Tuấn